

Số: 02/2025/QĐCNHG- KDTM

Hưng Yên, ngày 17 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty Cổ phần T và Công ty TNHH P (Công ty P);

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng kinh tế đề ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Công ty Cổ phần T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 10 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Công ty Cổ phần T.

Địa chỉ: Số F, ngõ E, đường C, phường N, quận T, thành phố Hà Nội (nay là số 6. Ngõ E, đường C, phường T, thành phố Hà Nội);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Tiến N – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Cao Thị Bảo N1 – Kế toán Công ty.

(Giấy ủy quyền số 18/2025/UQ/THVN ngày 06/6/2025 của Tổng giám đốc);

2. Người bị kiện: Công ty TNHH P (Công ty P); Địa chỉ: Ô, Khu đô thị C, đường P, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình cũ (nay là ô 1-2 DV, Khu đô thị C, đường P, phường T, tỉnh Hưng Yên).

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Tiến H – Chủ tịch Công ty;

Đại diện theo ủy quyền là Bà Bùi Thị H1, sinh ngày 16/8/1991; cán bộ phụ trách kinh doanh của Công ty (văn bản ủy quyền số 199/2025 ngày UQ – 379 ngày 19/9/2025);

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH P phải trả cho Công ty Cổ phần T số tiền còn nợ theo Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 49/2017HĐKT/GALAXY-379XP ngày 25/7/2017 và kèm theo các phụ lục số 01, 02 đều ngày 25/7/2017 và phụ lục số 03 ngày 05/4/2018 là 1.122.269.713 đồng (một tỷ một trăm hai mươi hai triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm, mười ba đồng).

1.2. Về thời hạn trả nợ: Ngày 31/10/2025 trả 300.000.000 đồng; ngày 30/11/2025 trả 350.000.000 đồng; ngày 31/12/2025 trả 472.269.713 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND nhân dân khu vực 5, tỉnh Hưng Yên;
- THA DS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh